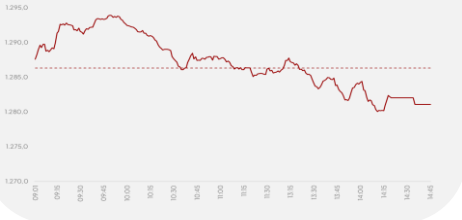
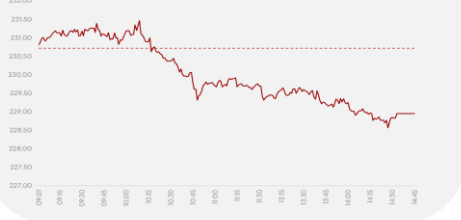


LỰC BÁN TĂNG CUỐI PHIÊN CHIỀU

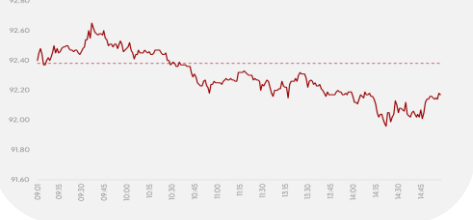
VN-Index 1.281,08
 ID (5,26) (0,41%)
 YTD 151,15 13,4%
 GTGD (tỷ đồng) 16.629
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (570,43)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.280.429



HNX-Index 228,95
 ID (1,77) (0,77%)
 YTD (2,09) (0,9%)
 GTGD (tỷ đồng) 990,7
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (21,32)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 321.020



Upcom-Index 92,17
 ID (0,22) (0,23%)
 YTD 5,13 5,9%
 GTGD (tỷ đồng) 967,0
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) 11,23
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.447.818



4 105 51 280

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 5,26 điểm (-0,41%) về mức 1.281,08 điểm; HNX-Index giảm 1,77 điểm (-0,77%) về mức 228,95 điểm; Upcom giảm 0,22 điểm (-0,23%) về mức 92,17 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 712,09 triệu cổ phiếu, tương đương 16.629 tỷ VND, giảm 10,51% so với phiên hôm trước và tăng 4,62% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 570 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu KDC, FPT, VNM,... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu MSN, HPG, VHM,...

Chiến lược giao dịch: Chỉ số giao dịch tương tự những phiên trước đó, tích cực buổi sáng, nhưng yếu dần và giảm xuống trong phiên chiều, nhiều cổ phiếu tiếp tục thủng đáy, trong đó nổi bật là nhóm bất động sản. Thanh khoản có sự sụt giảm nhẹ. Thị trường vẫn cần thêm thời gian tích lũy và sẽ có xu hướng tiếp tục di chuyển trong vùng 1.285 - 1.295 điểm trước khi xác định xu hướng mới. Nhà đầu tư nên chú trọng tìm kiếm cơ hội mua vào các ngành được dự báo sẽ phục hồi vào cuối năm 2024.

Về kỹ thuật, chỉ số VN-Index tiếp tục được hỗ trợ bởi mốc đỡ 1.285 điểm thành công bảo vệ mốc MA10 ngày nhưng gặp lực cản khi tiến vào vùng 1.295 - 1.300. Chỉ báo MACD tiếp tục phát tín hiệu trung tính

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
MSN	155,93	80.800	0,62
HPG	30,91	27.150	0,37
VHM	29,43	44.650	-1,54
FUEVFNVD	26,68	33.600	-0,12
ACV	16,22	113.800	1,50

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
KDC	152,48	50.500	-0,20
FPT	118,02	137.000	-0,44
VNM	71,70	66.800	-0,60
SSI	53,01	27.250	-1,45
HCM	39,77	30.350	-2,10

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Giảm
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	53,38	Mua
MFI	43,89	Quan sát
MA10	1.280,25	Mua
MA20	1.280,31	Mua
MA50	1.264,27	Mua
MA100	1.266,82	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

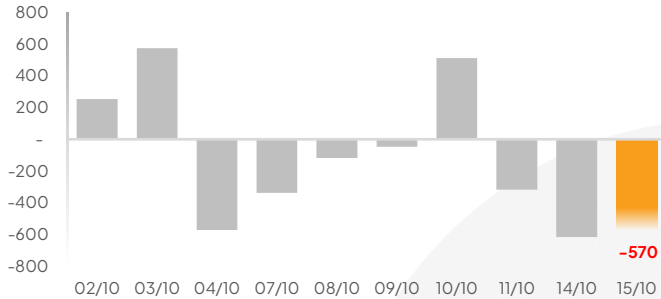
VN-Index giảm 5,26 điểm (-0,41%) về mức 1.281,08 điểm; HNX-Index giảm 1,77 điểm (-0,77%) về mức 228,95 điểm; Upcom giảm 0,22 điểm (-0,23%) về mức 92,17 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 712,09 triệu cổ phiếu, tương đương 16.629 tỷ VND, giảm 10,51% so với phiên hôm trước và tăng 4,62% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, VHM (-1,54%), FPT (-0,44%), MBB (-0,77%) là những mã có tác động tiêu cực nhất.

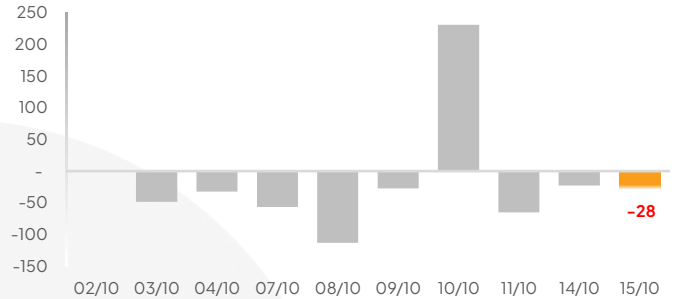
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]



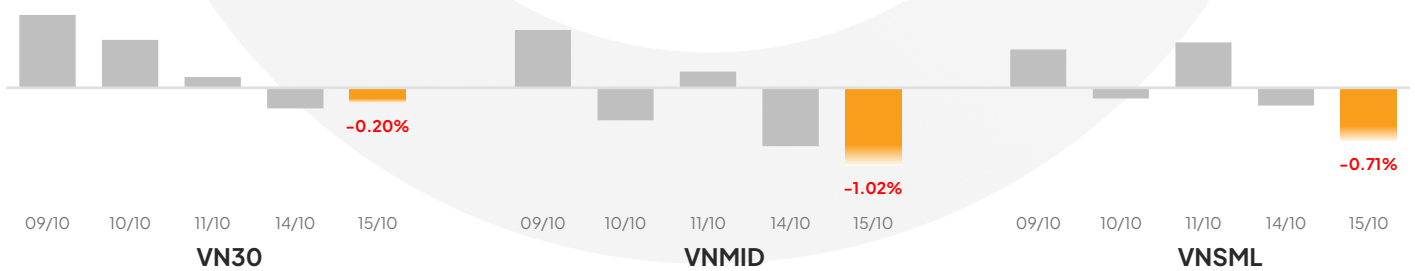
Khối ngoại bán ròng trên 570 tỷ đồng trong phiên hôm nay.

Lực bán ròng tiếp tập trung với khối lượng lớn ở cổ phiếu FPT, theo sau là cổ phiếu KDC, VNM, SSI, HCM ... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tiếp tục tập trung lớn ở cổ phiếu TCB, theo sau là các cổ phiếu VHM, TPB, GVR, KDH, ...

VN-Index tiếp tục giao dịch biến động khi tăng mạnh từ đầu phiên nhưng giảm dần về kết phiên ở mức 1.281,08 điểm. Dòng tiền tham gia thị trường ở mức tích cực từ đầu phiên nhưng sớm suy yếu. Thanh khoản mở nhạt cùng với tâm lý tiêu cực khi khối ngoại duy trì lực bán ròng dẫn đến sắc đỏ bao trùm trên phần lớn độ rộng thị trường. Lực chốt lời ở nhóm cổ phiếu thuộc "họ Vingroup" cùng các cổ phiếu thuộc Ngành Bất Động sản do tâm lý tiêu cực góp phần làm suy yếu lực cầu trong phiên hôm nay. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index suy giảm phá vỡ mốc đỡ 1.285 điểm nhưng thành công bảo vệ mốc MA10 ngày và MA20 ngày nhờ vào lực cầu khi chỉ số chạm vào mức MA20 ngày -1.280,30 điểm. Đà rơi đến từ lực chốt lời tăng mạnh khi chỉ số VN-Index cố gắng chinh phục vùng 1.295 - 1.300 nhưng đã chịu lực bán trước khi chạm mốc 1.295 điểm. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ có rung lắc mạnh trong các phiên tiếp theo. Nhà đầu tư ưu tiên tìm điểm mua cho những ngành được kỳ vọng phục hồi vào giai đoạn cuối năm 2024, có thể bắt đầu giải ngân từng phần vào các cổ phiếu có báo cáo tích cực trong quý III/2024 và kỳ vọng duy trì được đà tích cực trong Quý IV/2024.

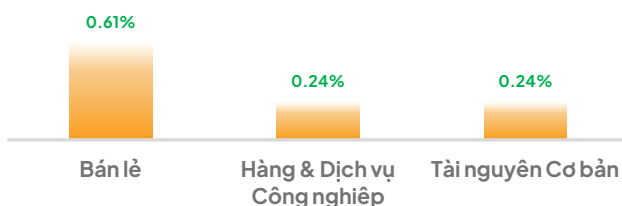
Phiên tiêu cực đối với các nhóm chỉ số VN-Index, chịu áp lực bởi cổ phiếu thuộc nhóm hóa vừa.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



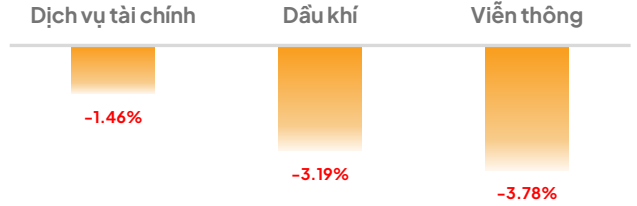
Ngành Bán lẻ tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Viễn thông suy giảm

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Bán lẻ duy trì được đà tăng mạnh nhất trong các ngành dẫn dắt bởi cổ phiếu MWG (+0,28 điểm). Theo sau là Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào ảnh hưởng lớn tới chỉ số VN-Index. Ngành Tài nguyên Cơ bản lọt vào top có diễn biến tích cực trong phiên hôm nay dẫn dắt bởi cổ phiếu HPG (+0,15 điểm). Ở chiều ngược lại, Ngành Viễn thông là ngành ít tích cực nhất nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là ngành Dầu khí chịu áp lực bởi cổ phiếu PLX (-0,49 điểm). Trong khi đó, Ngành Dịch vụ tài chính lọt top những ngành ít tích cực nhưng cũng không ghi nhận được nhiều cổ phiếu tạo áp lực lớn lên chỉ số. Ngành Bất động sản ghi nhận giảm do chịu áp lực bởi nhóm cổ phiếu VHM (-0,74 điểm), VIC (-0,46 điểm), VRE (-0,19 điểm), ...

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Quý Tiền tệ Quốc tế (IMF) cho biết tổng nợ công toàn cầu sẽ lần đầu tiên trong lịch sử vượt qua mức 100.000 tỷ USD trong năm nay. Thể chế tài chính này cho rằng con số này có thể tăng nhanh hơn dự đoán do xu hướng chính trị ủng hộ chi tiêu công nhiều hơn và tăng trưởng kinh tế chậm khiến nhu cầu và chi phí vay mượn gia tăng.

Báo cáo Giám sát Tài chính mới nhất của IMF cho thấy nợ công toàn cầu sẽ đạt mức tương đương 93% GDP toàn cầu vào cuối năm 2024 và gần 100% GDP toàn cầu vào năm 2030, vượt qua mức đỉnh điểm 99% GDP trong thời kỳ COVID-19. Con số này cũng cao hơn 10 điểm phần trăm so với năm 2019, trước khi đại dịch bùng phát khiến chi tiêu của các chính phủ tăng vọt.

Được công bố một tuần trước khi IMF và Ngân hàng Thế giới (WB) tổ chức cuộc họp thường niên tại Washington, báo cáo Giám sát Tài chính cho biết có những lý do để tin rằng mức nợ công trong tương lai có thể cao hơn nhiều so với dự báo hiện tại do nhu cầu chi tiêu nhiều hơn ở Mỹ - nền kinh tế lớn nhất thế giới. Trong báo cáo trên, IMF cho biết áp lực chi tiêu để giải quyết các bài toán về chuyển đổi xanh, dân số già, lo ngại về an ninh và những thách thức phát triển lâu dài đang gia tăng.

Lo ngại của IMF về mức nợ tăng cao xuất hiện ba tuần trước cuộc bầu cử tổng thống Mỹ, trong đó cả hai ứng cử viên đều cam kết sẽ áp dụng các chính sách giảm thuế và chi tiêu mới có thể khiến thâm hụt ngân sách liên bang tăng thêm hàng nghìn tỷ USD.

Theo ước tính chính của Ủy ban Ngân sách liên bang Mỹ (CRFB), kế hoạch cắt giảm thuế của ứng cử viên tổng thống đảng Cộng hòa Donald Trump sẽ khiến nợ mới của Mỹ tăng thêm khoảng 7.500 tỷ USD trong 10 năm, gấp hơn 2 lần mức tăng nợ công dự kiến 3.500 tỷ USD từ kế hoạch của Phó Tổng thống Kamala Harris, ứng cử viên của đảng Dân chủ.

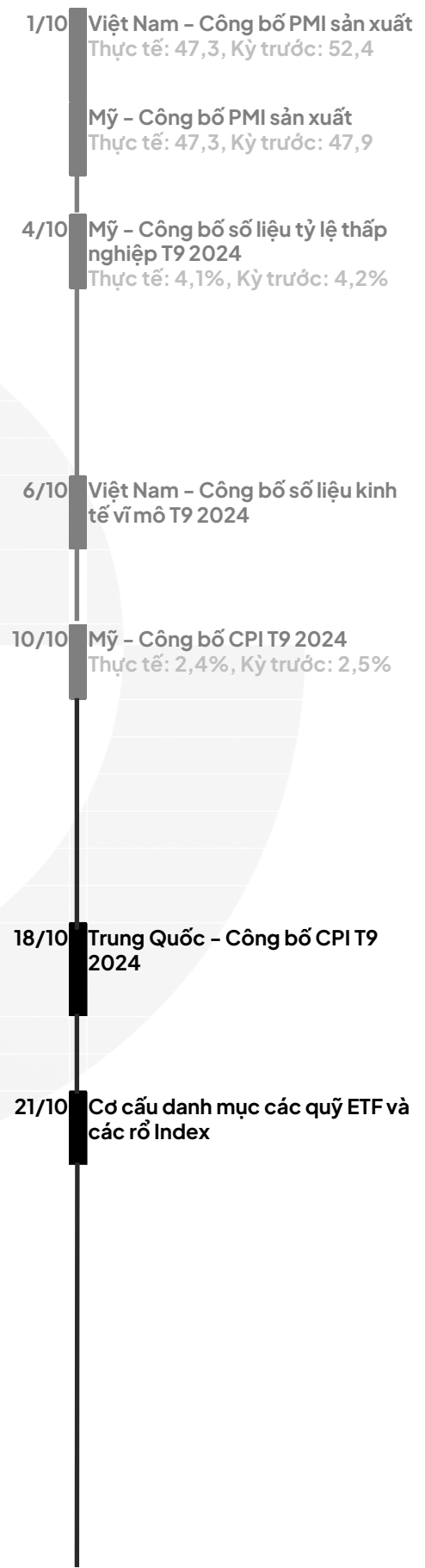
Nợ công có thể tiếp tục tăng lên đáng kể do tăng trưởng kinh tế yếu, điều kiện tài chính thắt chặt và sự không chắc chắn ngày càng lớn về chính sách tài khóa và tiền tệ trong các nền kinh tế có tầm quan trọng hệ thống như Mỹ và Trung Quốc.

Báo cáo của IMF đề cập tới một "kịch bản bất lợi nghiêm trọng" liên quan đến các yếu tố này, cho thấy nợ công toàn cầu có thể tăng lên tương đương 115% GDP chỉ trong 3 năm, cao hơn 20 điểm phần trăm so với dự báo hiện tại.

Thông tin Doanh nghiệp

BWE: CTCP - Tổng Công ty nước - Môi trường Bình Dương vừa công bố kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 9/2024. Theo đó, trong vòng 9 tháng đầu năm 2024, tổng doanh thu của Biwase là 2.901 tỷ đồng, tăng 11% svck. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế của công ty giảm 5% so với cùng kỳ xuống còn 468 tỷ đồng. Biwase cho biết, đến tháng 9/2024, công ty chưa ghi nhận doanh thu 238,75 tỷ đồng từ lĩnh vực xử lý chất thải và xử lý nước thải. Nếu cộng thực hiện, tổng doanh thu sẽ đạt 3.138 tỷ đồng, đạt 76% kế hoạch 2024. Sản lượng nước tiêu thụ đến tháng 9/2024 là 149 triệu m³, tăng 9% so với cùng kỳ năm ngoái, thực hiện được 77,4% mục tiêu đề ra. Trong tháng 9, ước tính doanh thu của Biwase đạt 420 tỷ đồng và lãi sau thuế 38 tỷ đồng. Năm 2024, Biwase đề ra kế hoạch kinh doanh với mục tiêu doanh thu đạt 4.100 tỷ đồng, lãi sau thuế thấp nhất 700 tỷ đồng, lần lượt tăng 3% và 16,4% so với thực hiện năm 2023. Như vậy, kết thúc 9 tháng đầu năm, công ty đã thực hiện được 70,8% kế hoạch doanh thu và 66,9% chỉ tiêu lợi nhuận đề ra.

KDH: CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền vừa công bố kết quả giao dịch cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) của người nội bộ. Bên cạnh đó, công ty cũng đang tiến hành phát hành 90,94 triệu cổ phiếu trả cổ tức với tỷ lệ 10%. Ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền là 18/10. Nếu hoàn tất 2 đợt phát hành nói trên, vốn điều lệ của KDH sẽ được nâng vượt ngưỡng 10.000 tỷ đồng lên 10.176 tỷ đồng, qua đó trở thành một trong những doanh nghiệp bất động sản với vốn điều lệ hàng đầu thị trường chứng khoán, bỏ xa những ông lớn cùng ngành khác như Nam Long (3.848 tỷ đồng), Hà Đô (3.363 tỷ đồng) hay DIC Corp (6.099 tỷ đồng).



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	TCB	Theo dõi	24,2-24,6			26.600	23.200			
2	VJC	Theo dõi	106,5-108,5			117.000	102.200			
3	CTD	Theo dõi	63,2-64,2			70.000	60.600			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	FPT	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			14,7%
2	FRT	Nắm giữ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000			0,9%
3	VGT	Nắm giữ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000			0,7%
4	QNS	Nắm giữ	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000			2,5%
5	SAB	Nắm giữ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800			-0,5%
6	GAS	Nắm giữ	72,8-73,5	04/10/2024	72.600	79.300	69.600			0,4%
7	PAN	Nắm giữ	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300			6,3%
8	PVD	Nắm giữ	26,7-27,1	04/10/2024	27.300	30.700	26.500			-0,7%
9	HSG	Nắm giữ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700			0,0%
10	DCM	Nắm giữ	37,9-38,8	09/10/2024	37.600	41.700	36.300			0,8%
11	VHC	Nắm giữ	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000			3,8%
12	VGC	Nắm giữ	42,5-43,8	11/10/2024	43.700	49.600	41.000			-0,7%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN TỪ THÁNG 9

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BVH	Chốt lời	43,2-44,5	11/9/2024	42.900	48.200	41.700	16/9/24	43.200	0,7%
2	TLG	Chốt lời	51,6-53,0	06/9/2024	52.800	59.000	49.700	19/9/24	53.300	0,9%
3	NT2	Chốt lời	18,9-19,5	11/9/2024	19.500	23.000	18.300	26/9/24	20.250	3,8%
4	HDG	Chốt lời	26-27	17/9/2024	27.250	31.500	25.200	26/9/24	29.350	7,7%
5	VPB	Chốt lời	18-18,4	11/9/2024	18.050	23.000	16.800	27/9/24	20.100	11,4%
6	VCG	Chốt lời	18,0-19,3	17/9/2024	18.200	21.900	17.500	27/9/24	19.100	4,9%
7	GVR	Chốt lời	33-34,5	17/9/2024	34.750	38.600	32.000	27/9/24	36.650	5,5%
8	HVN	Chốt lời	20,4-21,8	25/9/2024	21.400	25.200	19.500	30/9/24	21.500	0,5%
9	PC1	Chốt lời	28-28,5	17/9/2024	28.200	31.800	26.900	01/10/24	29.200	3,5%
10	CTG	Chốt lời	34-34,6	18/9/2024	34.800	42.900	32.600	01/10/24	37.100	6,6%
11	DGW	Chốt lời	46,0-47,0	16/8/2024	45.200	51.300	42.200	02/10/24	47.300	4,6%
12	DXG	Chốt lời	15,8-16,3	27/9/2024	16.300	17.800	15.300	02/10/24	16.600	1,6%
13	MWG	Chốt lời	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500	03/10/24	67.400	6,1%
14	POW	Chốt lời	12,7-13,0	25/9/2024	12.700	14.800	12.300	03/10/24	13.300	4,7%
15	DGC	Chốt lời	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000	04/10/24	114.700	3,9%
16	BCM	Cắt lỗ	69,5-71	11/9/2024	70.800	79.800	66.750	04/10/24	69.500	-2,4%
17	PNJ	Cắt lỗ	96,2-99	17/9/2024	99.200	115.000	93.000	04/10/24	97.300	-0,6%
18	GMD	Cắt lỗ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000	15/10/24	76.700	-1,9%
19	VHM	Chốt lời	41,7-42,6	1/10/2024	42.900	48.300	40.100	15/10/24	45.500	6,1%
20	HAH	Chốt lời	39,8-40,4	08/10/2024	40.500	46.800	38.100	15/10/24	42.900	5,9%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://www.CongTyCoPhanChungKhoanLPBank(lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.